

Bản án số: 22/2019/HSST
Ngày: 23/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị An

Ông Rmah Ết

-Thư ký phiên toà: Nguyễn Thị Thu Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Ông Vi Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2019/TLST-HS ngày 21/8/2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2019/QĐXXST-HS ngày 05/9/2019, đối với bị cáo:

Siu T, sinh năm 1993, tại: huyện PT, Gia Lai; nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 12, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai; nơi ở hiện nay: Thôn Plei Tel B2, xã IS, huyện PT, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Jarai; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ksor B và bà Siu H'Y; tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và đang tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Anh Nay K, sinh năm 1984. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Plei Amil 1, xã IS, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

- Người làm chứng:

1. Anh Siu S, sinh năm 1994. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 11 (nay là tổ dân phố 9), thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

2. Anh Siu T1, sinh năm 1992. Có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố 11 (nay là tổ dân phố 10), thị trấn PT, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

3. Anh Rmah K1, sinh năm 1980. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Plei Tel B2, xã IS, huyện PT, tỉnh Gia Lai.

- Người phiên dịch tiếng Jarai: Ông Rmah H – Chủ tịch Hội Người cao

tuổi huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 30/4/2018, Siu T (trú tại thôn Plei Tel B2, xã IS, huyện PT, tỉnh Gia Lai) đi dự đám cưới của người quen ở Thôn Plei Tel A2, xã IS, huyện PT, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày khi đã tàn tiệc, T tiếp tục cùng một số người khác ngồi lại một bàn rồi góp tiền mua bia uống. Khoảng 50 phút sau, Rmah K1 điều khiển xe mô tô chở theo Nay K và Siu Đ đến nên T gọi K1, K và Đ vào uống bia cùng. Tại đây theo thứ tự có Siu T, Kpă Br, Siu S, Siu Đ, Siu N, Siu T1, Ksor L, Ksor B và Siu Th ngồi quanh bàn tròn cùng uống bia với nhau. Riêng K đứng sát bàn cạnh chỗ ngồi của B, đối diện và cách chỗ T ngồi khoảng 70cm, còn K1 không tham gia uống. Thấy K, T mở chai bia rót vào ly mời K uống, K lúc này tay trái đang cầm một mũ bảo hiểm, tay phải cầm ly bia của mình cùng với ly bia của T để mời lại. Tuy nhiên, do K cụng ly mạnh nên làm ly bia của K bị vỡ, ly bia của T bị rạn nứt và làm nước bia bắn vào tròng mắt của T. Bực tức nên T đứng chồm người dậy dùng tay phải cầm ly bia đánh một phát trúng vào phần má vị trí góc hàm trái của K làm K ngã xuống đất, ly bia của T cũng bị vỡ. Sau đó, K được mọi người đưa đi cấp cứu và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Phú Thiện, đến ngày 07/5/2018 xuất viện.

* Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 07/5/2018 của Trung tâm Y tế huyện Phú Thiện đối với thương tích của Nay K xác định: Vùng đỉnh đầu có vết thương rướm máu, kích thước khoảng (1x0,5)cm. Vùng giữa 02 cung mày có vết thương rách da chảy máu, kích thước khoảng (2x1)cm. Vùng góc hàm trái có vết thương rách da, chảy máu, bờ sắc kích thước khoảng (1x3)cm. Vùng ngực khung sườn I bên trái có vết thương rách da, bờ sắc, phù nề kích thước khoảng (2x1)cm.

* Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 178 ngày 24/9/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận thương tích của Nay K:

- Một sẹo vết thương phần mềm góc hàm bên trái hình chữ V ngược kích thước (3 x 0,2)cm và (2 x 0,3)cm, sẹo liền xấu ảnh hưởng thẩm mỹ: 11%.

- Ba sẹo vết thương phần mềm: Một vết vùng trán đỉnh trên chân tóc hình sao 3 cạnh kích thước mỗi cạnh (1 x 0,1)cm, sẹo liền mờ; Một vết nằm ngang giữa trán kích thước (2,2 x 0,1)cm, sẹo liền mờ, không ảnh hưởng thẩm mỹ và một vết liên sườn I, II sát cạnh xương ức bên trái kích thước (2 x 0,5)cm, sẹo liền: 2%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **13%** (Mười ba phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT-BYT.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ thu thập được, xác định vụ việc có dấu hiệu tội phạm nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Thiện đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Siu T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, đồng thời ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Siu T.

Quá trình điều tra, ban đầu Siu T không thừa nhận hành vi đánh Nay K. Cơ quan điều tra đã tổ chức thực nghiệm điều tra, thu thập các chứng cứ khác và T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

*** Về vật chứng của vụ án:**

Cơ quan điều tra đã thu giữ 05 mảnh vỏ ly bia bằng thủy tinh với các kích thước (9x7)cm, (3x2)cm, (7x3)cm, (6,5x4)cm và (5x3)cm. Một đầu vỏ chai bia còn nguyên nắp chai kích thước (10x4)cm, trên nắp chai có ghi dòng chữ Sài Gòn La Ger. Các vật chứng trên hiện đang bị tạm giữ.

*** Về dân sự:**

Sau khi sự việc xảy ra, bị hại Nay K và Siu T đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường dân sự. T có trách nhiệm bồi thường toàn bộ chi phí phát sinh trong quá trình điều trị thương tích của K với số tiền 8.000.000 đồng. T bồi thường trước cho K số tiền 4.000.000 đồng, số tiền còn lại T sẽ tiếp tục bồi thường xong cho K trong năm 2020.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS, ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Siu T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Siu T từ 15 tháng đến 20 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 4.000.000 đồng trong năm 2020.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 30/4/2018, Siu T, Nay K và một số người khác gặp nhau tại đám cưới người quen tại thôn Plei Tel B1, xã IS, huyện PT. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Nay K đi về thì được bàn của Siu T mời ngồi vào uống bia. Siu T rót bia vào ly mời Nay K. Khi Nay K nâng ly lên cùng ly với Siu T đã lỡ cụng mạnh tay làm vỡ ly của mình, còn ly của Siu T rạn nứt và nước bia bắn trúng vào mặt T. Siu T bực tức nên đã lập tức đứng chồm người dậy dùng tay phải cầm ly bia đánh một phát trúng vào phần đầu và má tại vị trí góc hàm trái của K làm K ngã xuống đất ngất xỉu. Theo kết quả giám định, Nay K bị thương tích với tỷ lệ tổn thương 13% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Đã gây tổn hại về sức khỏe và tinh thần của bị hại và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe con người. Tỉ lệ

tổn hại về sức khỏe của bị hại trong vụ án này là 13%, nhưng bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là chiếc ly bia, đã bị rạn nứt, làm bằng thủy tinh làm công cụ phạm tội. Mặt khác, hành vi của bị cáo còn thể hiện tính côn đồ trong cách hành xử với bị hại khi bị hại chỉ lỡ tay làm vỡ ly bia khi hai bên cùng ly mời nhau. Từ những tình tiết nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân cơ bản tốt, phạm tội lần đầu. Từ giai đoạn điều tra đến tại phiên tòa bị cáo đã luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện. Sau khi sự việc xảy ra, bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 4.000.000 đồng. Vì vậy, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi xem xét quyết định hình phạt.

Xét tính chất, mức độ của tội phạm và yêu cầu của công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương, cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, đồng thời làm tốt công tác răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhân thân tốt, hậu quả thiệt hại gây ra không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đang bị truy tố, xét xử là phù hợp và đủ tính răn đe.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 4.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 4.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý và hẹn bồi thường xong vào thời hạn cuối cùng ngày 31/12/2020. Hội đồng xét xử công nhận sự tự thỏa thuận của hai bên.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án thu thập được gồm 05 mảnh vỏ ly bia bằng thủy tinh với các kích thước (9x7)cm, (3x2)cm, (7x3)cm, (6,5x4)cm và (5x3)cm; 01 đầu vỏ chai bia còn nguyên nắp chai kích thước (10x4)cm, trên nắp chai có ghi dòng chữ Sài Gòn Lager. Xét thấy các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật

[5] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện và Kiểm sát viên: Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Thiện, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra

và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và người làm chứng không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Siu T phạm tội “Cố ý gây thương tích”
Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên xử:

Phạt bị cáo Siu T **12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho bị hại Nay K số tiền **4.000.000 đồng**. Thời hạn thanh toán cuối cùng vào ngày 31/12/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án phải trả lãi đối với số tiền chậm trả T ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh vỏ ly bia bằng thủy tinh với các kích thước (9x7)cm, (3x2)cm, (7x3)cm, (6,5x4)cm và (5x3)cm; 01 đầu vỏ chai bia còn nguyên nắp chai kích thước (10x4)cm, trên nắp chai có ghi dòng chữ Sài Gòn Lager. (Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/9/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Thiện và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Siu T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hình sự để sung quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/9/2019, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND H. Phú Thiện;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- CQĐT Công an H. Phú Thiện;
- CQ THA. HS Công an H. Phú Thiện;
- Các bị cáo và những người TGTG khác;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Văn Toàn

